

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QA
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày: 30 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QA, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Phan Thùy Trang – Giám đốc Trung tâm kế hoạch hóa gia đình thành phố QA.

- Bà Trương Thị Bích Tuyền – Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Vĩnh Châu, thành phố QA.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố QA, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố QA xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thị X, sinh năm 1984, tại thành phố QA, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 14, khóm C, phường Cp, thành phố QA, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông HMT (không biết còn sống hay đã chết), sinh năm 1965 và bà LTQ, sinh năm 1970; đã từng chung sống như vợ chồng với Trần Thanh Ps, Phạm Nhật Tag và hiện đang chung sống như vợ chồng với Nguyễn Quang Vh; có 02 người con, con lớn sinh năm 2005 (bị hại trong vụ án), con nhỏ sinh năm 2015; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người lớn nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22-4-2021, đến ngày 28-4-2021 tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lương Thị KL, sinh ngày 11/7/2005; nơi cư trú: tổ 14, khóm C, phường Cp, thành phố QA, tỉnh An Giang; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lương Thị KL: Ông Trần Thanh Ps

(cha ruột), sinh năm 1985; nơi cư trú: số 29, Phan Đình Phùng, khóm 5, phường Châu Phú A, thành phố QA, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lương Thị KL: Bà Lê Hồ Bb là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang; có mặt.

Người làm chứng:

- Phạm Lê kH, sinh năm 2002; vắng mặt.
- Phạm Thùy nT, sinh năm 1996; vắng mặt.
- Võ Thị Tt, sinh năm 1996; có mặt.
- Thái Thị Nj, sinh năm 2001; có mặt.
- Nguyễn Văn Dg, sinh năm 1987; vắng mặt.
- Thái Ln, sinh năm 1970; vắng mặt.
- Trần Văn vĐ, sinh năm 1984; vắng mặt.
- Nguyễn Quang Vh, sinh năm 1991; có mặt.
- Huỳnh Công Tấn, sinh năm 1980; vắng mặt.
- Nguyễn Thái Hv, sinh năm 1988; vắng mặt.
- Trương Thị Tn, sinh năm 1979; vắng mặt.
- Trịnh Thanh Hy, sinh năm 1975; vắng mặt.
- Nguyễn Thị Nt, sinh năm 1983; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8 - 2020, cần tiền tiêu xài, trả nợ, Lê Thị X đe dọa, đánh, ép Lương Thị KL (con ruột X, sinh ngày 11-7-2005) bán dâm cho người thanh niên tên Tư (chưa xác định lai lịch, tại Thành phố Hồ Chí Minh) lấy 50.000.000đồng. Sau đó, X nhiều lần đánh, ép KL làm tiếp viên quán Karaoke “Ngọc Mây” (phường Cp, thành phố QA) và bán dâm cho người thanh niên tên Út Quớt (đang xác minh lai lịch, tại thành phố QA), đem tiền về đưa X. Ngày 19-4-2020, bị cáo tiếp tục kêu KL đi bán dâm nhưng KL không đồng ý. Sáng ngày 20-4-2020, KL đang ở nhà, do bức tức việc KL không đồng ý bán dâm nên bị cáo dùng lời lẽ thô tục chửi tục, dùng tay đánh vào đầu, vào mặt, nắm giật tóc, dùng chân đạp vào người KL. Đến khoảng 13 giờ chiều cùng ngày, bị cáo tiếp tục dùng lời lẽ thô tục chửi, dùng tay nắm giật tóc KL lôi từ phòng khách vào phòng ngủ của bị cáo rồi dùng tay, dùng vá sạn Inox đánh nhiều cái vào người KL gây thương tích và gọi video mạng xã hội Zalo cho bạn của KL xem; được mọi người can ngăn, KL bỏ nhà đi, X đến cơ quan Công an đầu thú.

Vật chứng thu giữ tại nhà Lê Thị X giao nộp: 01 vá sạp inox trắng, dài 36cm, cán rộng 2.3cm, in chữ Baixin, bề mặt rộng 10cm; 01 vá sạp inox trắng, dài 34cm, cán rộng 1.8cm, bề mặt rộng 9.5cm; 01 vá sạp inox trắng, dài 36.5cm, cán rộng 2cm, bề mặt rộng 7.8cm, trên bề mặt có 04 đường rãnh (6.7 x 0.7)cm; 01 kéo kim loại, dài 23cm, cán dài 10cm, lưỡi kéo (13 x 0.2)cm; 01 điện thoại di động trắng, nhãn hiệu Iphone 12-Pro Max, 128Gb; 01 điện thoại di động đen, nhãn hiệu Iphone 8-Plus, 64Gb; 04 thẻ nhớ camera (đã chuyển giao Cơ quan thi hành án dân sự).

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích, về tình dục số 181/21/TgT ngày của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, xác định:

Họ và tên: Lương Thị KL, sinh ngày 11 - 7 - 2005; ngụ tổ 14, khóm C, phường Cp, thành phố QA, tỉnh An Giang.

Dấu hiệu chính qua giám định: Bầm vai trái (5 x 3)cm, do vật tày gây nên; bầm mặt trong 1/3 dưới đùi phải (4 x 3)cm, do vật tày gây nên; bầm mặt trước đùi trái (3 x 2)cm, do vật tày gây nên; sây sát dạng thẳng cổ trái (1.6 x 0.1)cm, do vật tày có cạnh gây nên; sẹo mờ cổ phải nằm ngang (4.3 x 0.1)cm, do vật có cạnh sắc gây nên; sẹo mặt sau khuỷu tay trái (1.5 x 0.5)cm, do vật tày có cạnh gây nên; sẹo lưng bàn tay trái (0.1 x 0.2)cm, do vật tày có cạnh gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%.

Kết luận: Màng trinh giãn rộng, rách cũ vị trí 11 giờ và 4 giờ; âm hộ chưa ghi nhận bất thường; soi tinh dịch âm đạo không tìm thấy tinh trùng; siêu âm lòng tử cung sạch; màng trinh không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Ngày 28-4-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố QA khởi tố vụ án, khởi tố bị can, lệnh tạm giam Lê Thị X để điều tra, xử lý về hành vi “Hành hạ con”.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 20-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA đã truy tố bị cáo Lê Thị X về tội “*Hành hạ con*” theo điểm a khoản 2 Điều 185 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo X khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố bị cáo X thống nhất theo quan điểm luận tội, không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình vì còn một đứa con còn nhỏ.

- Bị hại: không yêu cầu bồi thường thiệt hại, không yêu cầu khởi tố việc gây thương tích, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về lo cho đứa em còn nhỏ. Yêu cầu được nhận lại điện thoại 01 điện thoại di động đen Iphone 8-Plus.

- Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại:

+ Thống nhất quan điểm truy tố đối với bị cáo X của Viện kiểm sát.

+ Tại phiên tòa, bị cáo cũng nhận ra sai trái, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, không yêu cầu bồi thường thiệt hại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự việc gây thương tích.

Do đó, đề nghị xem xét mức hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thị X về tội “*Hành hạ con*” theo quy định tại a khoản 2 Điều 185 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo nội dung cáo trạng.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động; học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; đầu thú quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 185; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị X từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “*Hành hạ con*”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động trắng, nhãn hiệu IPHONE 12 Pro Max, dung lượng 128 Gb; 04 thẻ nhớ Camera; Tịch thu, tiêu hủy: 03 cây và sạn bằng kim loại trắng; 01 kéo kim loại; Trả lại cho bị hại KL 01 điện thoại di động đen, nhãn hiệu IPHONE 8 Plus.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Đối với hành vi môi giới mại dâm và những người thanh niên tên Tư, Út Quót (đang xác minh lai lịch) có hành vi mua dâm đối với KL (dưới 16 tuổi), Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo luật định.

Chủ tọa công bố lời khai của người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố QA, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Trần Thanh Ps vắng mặt, có đơn yêu cầu vắng mặt và những người làm chứng Phạm Lê kH, Phạm Thùy nT, Nguyễn Văn Dg, Thái Ln, Trần Văn vĐ, Huỳnh Công Tấn, Nguyễn Thái Hv, Trương Thị Tn, Trịnh Thanh Hy, Nguyễn Thị Nt. Xét, quá trình điều tra những người vắng mặt đã có lời khai rõ ràng thể hiện trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội: Bị cáo khai nhận khoảng tháng 8-2020, do cần tiền trả nợ nên bị cáo đe dọa, đánh, ép buộc Lương Thị KL (là con ruột, sinh ngày 11-7-2005) bán dâm cho người tên Tư (tại thành phố Hồ Chí Minh) để lấy 50.000.000 đồng. Sau đó, nhiều lần bị cáo đánh, ép KL làm tiếp viên quán karaoke “Ngọc Mây và bán dâm để đem tiền về cho bị cáo. Ngày 19-4-2020, bị cáo tiếp tục kêu KL đi bán dâm nhưng KL không đồng ý. Sáng ngày 20-4-2020, KL đang ở nhà, do bức tức việc KL không đồng ý bán dâm nên bị cáo dùng lời lẽ thô tục chửi tục, dùng tay đánh vào đầu, vào mặt, nắm giập tóc, dùng chân đạp vào người KL. Đến khoảng 13 giờ chiều cùng ngày, bị cáo tiếp tục dùng lời lẽ thô tục chửi, dùng tay nắm giập tóc KL lôi từ phòng khách vào phòng ngủ của bị cáo rồi dùng tay, dùng vá sạn Inox đánh nhiều cái vào người KL gây thương tích và gọi video mạng xã hội Zalo cho bạn của KL xem.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các nguồn chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra và được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng sơ đồ hiện trường ngày 24-4-2021 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố QA lập và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích, về tình dục số 181/21/TgT ngày 22-4-2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định, bị cáo X đã nhiều lần có hành vi đánh, ép buộc cháu KL bán dâm mang tiền về cho bị cáo sử dụng, lần sau cùng vào ngày 20-4-2020, bị cáo chửi thô tục, nắm tóc, dùng vá sạn inox đánh đập cháu KL là người mà bị cáo trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, khi bị cáo đánh đập KL còn quay video (trên Zalo) để gửi cho bạn của KL xem để ép buộc cháu phải đi bán dâm mang tiền về cho bị cáo, trong khi cháu KL chưa đủ 16 tuổi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hành hạ con” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 185 Bộ luật Hình sự, như quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền trẻ em, xâm phạm đến đạo đức gia đình, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ có tính đạo lý giữa mẹ ruột, con ruột, xâm hại sức khỏe và tinh thần cháu KL. Bị cáo là người hiểu rõ mối quan hệ đạo lý tinh thần trong gia đình, có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con. Bị cáo không tạo điều kiện cho cháu KL được đi học, có một mái ấm gia đình hạnh phúc mà lại đẩy con mình tham gia vào tệ nạn mại dâm để có tiền cho bị cáo sử

dụng. Khi cháu KL không thực hiện theo yêu cầu của bị cáo thì bị cáo lại đánh đập hành hạ làm cho cháu KL đau đớn về thể xác và ảnh hưởng đến tinh thần. Hành vi của bị cáo không phù hợp với đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến thuần phong, mỹ tục, vi phạm nghĩa vụ của mẹ đối với con, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển tâm sinh lý của cháu KL. Do đó, cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị phát hiện, bị cáo đã đầu thú với cơ quan công an, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Thanh Ps là người đại diện hợp pháp cháu KL, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) cây sạt bằng kim loại màu trắng dài 36cm, có cán bằng kim loại rộng 2,3cm in chữ Baixin, bề mặt sạt rộng 10cm (đã qua sử dụng); 01 (một) cây sạt bằng kim loại màu trắng dài 34cm, cán bằng kim loại rộng 1,8cm, bề mặt sạt rộng 9,5cm (đã qua sử dụng); 01 (một) cây sạt bằng kim loại màu trắng dài 36,5cm, cán bằng kim loại rộng 2cm, bề mặt sạt rộng 7,8cm, trên bề mặt sạt có 04 đường rãnh, mỗi đường rãnh kích thước 6,7cm x 0,7cm (đã qua sử dụng); 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 23cm, có cán bằng kim loại dài 10cm, lưỡi kéo dài 13cm x rộng 02cm (đã qua sử dụng) là của bị cáo, sử dụng vào việc phạm tội, xét tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, dung lượng 64Gb của Lương Thị KL. Bị hại xác định đây là tài sản của cá nhân có yêu cầu được nhận lại. Xét, đây là tài sản thuộc sở hữu của cháu KL không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo X. Xét, giao trả lại cho cháu KL điện thoại nêu trên theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, màu trắng, dung lượng 128Gb (của bị cáo X), 04 thẻ nhớ camera ghi nhận vụ việc bị cáo X có hành vi đánh đập, ngược đãi đối với cháu KL ngày 20-4-2021 là vật chứng của vụ án, đang được Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ dấu hiệu tội phạm môi giới mại dâm và mua dâm người chưa thành niên, xét giao Chi cục Thi hành án dân sự thành phố QA tiếp tục tạm giữ cho đến khi có quyết định khác.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-5-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố QA với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố QA).

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 185; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị X phạm tội “*Hành hạ con*”;

Xử phạt bị cáo Lê Thị X: 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 22-4-2021.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây sạt bằng kim loại màu trắng dài 36cm, có cán bằng kim loại rộng 2,3cm in chữ Baixin, bề mặt sạt rộng 10cm (đã qua sử dụng); 01 (một) cây sạt bằng kim loại màu trắng dài 34cm, cán bằng kim loại rộng 1,8cm, bề mặt sạt rộng 9,5cm (đã qua sử dụng); 01 (một) cây sạt bằng kim loại màu trắng dài 36,5cm, cán bằng kim loại rộng 2cm, bề mặt sạt rộng 7,8cm, trên bề mặt sạt có 04 đường rãnh, mỗi đường rãnh kích thước 6,7cm x 0,7cm (đã qua sử dụng); 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 23cm, có cán bằng kim loại dài 10cm, lưỡi kéo dài 13cm x rộng 02cm (đã qua sử dụng).

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự thành phố QA tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, màu trắng, dung lượng 128Gb (của bị cáo X) và 04 thẻ nhớ camera cho đến khi có quyết định khác.

- Trả lại cho cháu Lương Thị KL 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, dung lượng 64Gb.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-5-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố QA với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố QA).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Lê Thị X phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm; người bảo vệ

quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo đối với phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của bị hại.

Riêng thời hạn kháng cáo của người đại diện theo pháp luật của bị hại là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản bản hoặc bản án được niêm yết.

Tag hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Ngọc

Tag hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA